

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 11-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Hòa

+ Ông Huỳnh Tiến Bộ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Thái, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Trực – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Quốc Q, sinh ngày 15/9/1975, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ F, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ F, phường C, tỉnh Quảng Ngãi).

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Huy N (đã chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1934;

Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1978;

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn T, xã B, tỉnh Quảng Ngãi), đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 2005 (là con đẻ của bị hại); nơi thường trú: Thôn P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn P, xã Đ, thành phố Đà Nẵng). Hiện đang thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn B, Sư đoàn A; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- **Bị đơn dân sự:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1991 và ông Trịnh T1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn B, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn B, xã A, tỉnh Quảng Ngãi). Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Phúc T2, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ C, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ C, phường N, tỉnh Quảng Ngãi). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 42 phút ngày 08/12/2024, Vũ Quốc Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 lưu thông theo hướng từ N ra B, khi đến đoạn Quốc lộ A thuộc tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố T, phường S, tỉnh Quảng Ngãi), đoạn đường này đang sửa chữa, mới thảm bê tông nhựa nên chưa có vạch sơn kẻ đường, Q điều khiển xe đi giữa đường, với tốc độ 44km/h (theo dữ liệu giám sát hành trình) thì phát hiện phía trước khoảng 70 - 80m có 01 xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 do ông Nguyễn Văn T điều khiển đang lưu thông ngược chiều, ở giữa đường theo hướng từ Bắc vào N nhưng Vũ Quốc Q không giảm tốc độ và không tránh về bên phải để phòng ngừa tai nạn nên xảy ra chạm với xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679. Hậu quả: ông Nguyễn Văn T chết tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường Q thuộc tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố T, phường S, tỉnh Quảng Ngãi). Đường có phương B, phía Đông và phía Tây giáp với đất trồng. Đường rộng 11,20m, trải nhựa bằng phẳng, không có vạch sơn kẻ đường.

*** Qua các dấu vết có tại hiện trường xác định như sau:**

- Vết (1) đầu phía Nam của vết cách mép đường phía Đ1 về hướng Tây 5m là vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển kiểm soát 76H - 01263 với xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 (sau va chạm xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 ngã xuống đường tạo nên hệ thống vết cày xước mặt đường đứt quãng dài 27,5m).

- Vết (2) là vết trượt trên mặt đường do xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 ngã xuống đường tạo ra, đầu phía Nam của vết cách mép đường phía Đông về hướng Tây là 6,4m;

- Vết (3) là vị trí của xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 sau tai nạn, xe ô tô biển kiểm soát 76H - 01263 ngã qua phải, đầu xe quay hướng Tây, có trục bánh xe

trước cách mép đường phía Đông về hướng Tây là 6,1m và trục bánh xe sau cách mép đường phía Đông về hướng Tây là 5,2m.

- Vết (4) là vị trí của nạn nhân sau tai nạn, cách mép đường phía Đông về hướng Tây 6,4m là chân nạn nhân, đầu nạn nhân quay hướng T3 và ở ngay cạnh bánh xe trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 và cách mép đường phía Đông về hướng Tây là 6,8m;

- Vết (5) là dấu vết của xe biển kiểm soát 50S4-2679 tạo ra khi ngã xuống mặt đường.

Kết quả trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T

Theo Bản kết luận giám định tử thi số:199/KLGĐTT-TTPY ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T là: Chấn thương sọ não/đa chấn thương.

Kết quả trưng cầu giám định dấu vết cơ học

Theo Bản kết luận giám định số:1200/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận như sau:

- Vị trí ngã trên mặt đường của xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 là khu vực đầu phía Nam hệ thống vết cày xước mặt đường đứt quãng (1).

- Mặt trước cản trước đầu xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 (vị trí dấu vết nứt bề nhựa trong diện KT (170x16)cm, cách đầu cản bên phải 85 cm và cách nền 48cm) va chạm với bên trái xe mô tô BKS: 50S4-2679 (làm cho cản số bị gãy rời khỏi xe; gác chân trước bên trái bị đẩy về sau, cao su gác chân không còn, đầu gác chân bám dính chất màu xanh).

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 với xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 là khu vực phía Nam đầu Nam hệ thống vết cày xước mặt đường đứt quãng (1).

- Không đủ cơ sở kết luận điểm va chạm đầu tiên giữa ông Nguyễn Văn T và xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 chuyển động theo hướng từ N ra B, xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 chuyển động theo hướng từ Bắc vào N và đang trong quá trình ngã nghiêng qua bên phải, đầu xe quay về hướng T. Không đủ cơ sở kết luận vận tốc của xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 và xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Kết quả trưng cầu giám định dữ liệu điện tử

Theo Bản kết luận giám định số:1204/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Trích xuất được 10 hình ảnh đại diện từ đoạn video ra bản ảnh, thể hiện quá trình di chuyển của hai xe trước khi xảy ra tai nạn.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy

- Đối với Vũ Quốc Q: Qua kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Vũ Quốc Q là: 0.000mg/l lít khí thở. Test nhanh chất ma túy trong nước tiểu của

Vũ Quốc Q cho kết quả: Âm tính với chất ma túy.

- Đối với Nguyễn Văn T: Theo Bản kết luận giám định số:1202/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn T có cồn (E), nồng độ cồn (Ethanol) là 144mg/100ml máu và không tìm thấy chất ma túy.

Kết quả kiểm tra Giấy phép lái xe của Vũ Quốc Q và Nguyễn Văn T:

- Theo Công văn số: 4535/SGTVT-VTPT&NL ngày 16/12/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Q xác định đã cấp Giấy phép lái xe hạng C cho ông Vũ Quốc Q và tại thời điểm xảy ra tai nạn Vũ Quốc Q không bị tước giấy phép lái xe.

- Theo Công văn số: 4700/SGTVT-VTPT&NL ngày 26/12/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Q xác nhận không tìm thấy thông tin về việc cấp Giấy phép lái xe của ông Nguyễn Văn T.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐP ngày 27/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi) truy tố bị cáo Vũ Quốc Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Quốc Q từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Vũ Quốc Q.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Vũ Quốc Q đã cùng với chủ phương tiện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Vũ Quốc Q 01 Giấy phép lái xe hạng C, số: 510002000024, mang tên Vũ Quốc Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quốc Q và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 01/7/2025 Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi được thành

lập. Căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi kế thừa quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi và Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi tiếp tục giải quyết vụ án nêu trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vũ Quốc Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi) đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Bị cáo Vũ Quốc Q là công dân Việt Nam, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo đã được Sở G cấp giấy phép lái xe hạng C vào ngày 05/10/2022, có giá trị đến ngày 05/10/2027 nên đủ điều kiện điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, ngày 08/12/2024, khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 đến đoạn Quốc lộ A thuộc tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố T, phường S, tỉnh Quảng Ngãi), đoạn đường này đang sửa chữa, mới thảm bê tông nhựa nên chưa có vạch sơn kẻ đường thì phát hiện phía trước khoảng 70 - 80m có 01 xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679 do ông Nguyễn Văn T điều khiển đang lưu thông ngược chiều, ở giữa đường theo hướng từ Bắc vào N nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe đi giữa đường, với tốc độ 44km/h, không giảm tốc độ và không tránh về bên phải để phòng ngừa tai nạn, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679, làm ông T chết tại chỗ.

[5] Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Quốc Q đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ; vi phạm khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G. Hành vi vi phạm của bị cáo Vũ Quốc Q được thực hiện với lỗi vô ý, hậu quả làm chết 01 người nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi) truy tố

bị cáo Vũ Quốc Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi của bị cáo Vũ Quốc Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo trong việc chấp hành pháp luật, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Quốc Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vũ Quốc Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra; bị cáo đã cùng với chủ phương tiện tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 70.000.000đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ngoài ra, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do có hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong máu là 144mg/100ml máu và khi phát hiện phía trước có xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 lưu thông ngược chiều, nhưng không tránh về bên phải dẫn đến tai nạn giao thông. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, bị cáo Vũ Quốc Q có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo được tự rèn luyện, tự cải tạo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mới phạm tội lần đầu nên cần tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục hành nghề lái xe để lo cho cuộc sống của gia đình. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[10] Đối với hành vi của ông Nguyễn Văn T, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong máu là 144mg/100ml máu và khi phát hiện phía trước có xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 lưu thông ngược chiều, nhưng không tránh về bên phải dẫn đến tai nạn giao thông là vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và Điều 17 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 35 của Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019. Tuy nhiên, hiện nay ông T đã chết nên không xem xét xử lý.

[11] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Vũ Quốc Q đã cùng với chủ phương tiện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 50S4-2679; 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 76H-012.63 và một số giấy tờ có liên quan. Các vật chứng, tài sản nêu trên không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không phải do phạm tội mà có hoặc bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số: 510002000024, mang tên Vũ Quốc Q, do Giám đốc Sở G cấp ngày 05/10/2022, có giá trị đến ngày 05/10/2027. Do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Vũ Quốc Q nên trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo Q.

[13] Về án phí: Bị cáo Vũ Quốc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[15] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là nhẹ, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc Q 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/7/2025).

Giao bị cáo Vũ Quốc Q cho Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Vũ Quốc Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số: 510002000024, mang tên Vũ Quốc Q, do Giám đốc Sở G cấp ngày 05/10/2022, có giá trị đến ngày 05/10/2027, đã được chuyển sang Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi) kèm theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vũ Quốc Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Vũ Quốc Q có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 6 – Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND P. Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phong